

**BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

15 -11- 2016

Lần đầu:...../...../.....

29456

127/156 185A

Thành phần: Mỗi 5ml si rô chứa:  
Carbocistein.....100mg  
Tá dược vđ.....5ml

Chỉ định - Chống chỉ định - Cách dùng - Liều dùng và các thông tin khác: Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp

Tiêu chuẩn: TCCS

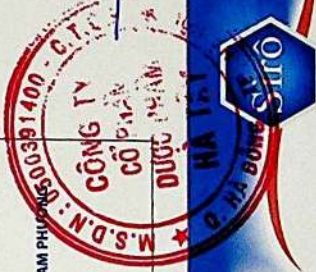
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

Sản xuất tại:  
CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Phân phối bởi:  
CÔNG TY TNHH TM DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG

Số lô SX:  
Ngày SX:  
HD:



**GMP-WHO**  
**FASTHIOL**  
CARBOCISTEIN 100mg/5ml

**Si rô**

Lọ 125 ml

SDK:



Thành phần: Mỗi 5ml si rô chứa:  
Carbocistein.....100mg  
Tá dược vđ.....5ml

Chỉ định: Rối loạn cấp hay mạn tính đường hô hấp trên và dưới đi kèm tăng tiết đàm nhầy đặc và dai dẳng như viêm mũi, viêm xoang, viêm phế quản cấp và mạn, khí phế thũng và giãn phế quản.

**Cách dùng và liều dùng:**

Nên uống thuốc xa bữa ăn.

+ Người lớn: Uống 1 muỗng canh (15ml) x 3 lần/ ngày

+ Trẻ từ 5 tuổi đến 12 tuổi: Uống 1 muỗng cà phê (5ml)/lần x 3 lần/ngày.

+ Trẻ từ 2 tuổi đến 5 tuổi: Uống ½ muỗng cà phê x 4 lần/ngày.

Không khuyến dùng cho trẻ dưới 2 tuổi.

**FASTHIOL**  
CARBOCISTEIN 100mg/5ml

Hộp 1 lọ x 125 ml



**FASTHIOL**  
CARBOCISTEIN 100mg/5ml

Hộp 1 lọ x 125 ml



**FASTHIOL**  
CARBOCISTEIN 100mg/5ml

Hộp 1 lọ x 125 ml



Chống chỉ định và các thông tin khác:  
Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Tiêu chuẩn: TCCS

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Sản xuất tại:

**DPT** CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

HATAPHAR

Tổ dân phố số 4 - La Khê - Hà Đông

- TP. Hà Nội



Phân phối bởi: CÔNG TY TNHH TM DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG.

Đc: Số 12, ngách 41, ngõ 12, phố Trần Quốc Hoàn,

Cầu Giấy, Hà Nội.

ĐT: 043. 7564.084 - Fax: 043. 7595. 269

SDK :

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :

**Hướng dẫn sử dụng thuốc  
FASTHIOL**



- **Dạng thuốc:** Siro
- **Qui cách đóng gói:** Hộp 1 lọ x 125 ml.
- **Công thức bào chế cho (5ml) thành phẩm:** Mỗi 5ml siro chứa:

Carbocistein	100mg
Tá dược vđ	5ml

(Tá dược gồm: Natri citrat, acid citric, gôm arabic, glycerin, nipasol, nipagin, , sucralose, đường trắng, vanilin, ponceau 4R, ethanol 96%, nước tinh khiết).

- **Các đặc tính dược lực học:** Thuốc biến đổi dịch tiết, có tính chất tiêu nhầy. Carbocistein có tác dụng làm loãng đàm bằng cách cắt đứt cầu nối disulfures liên kết chéo các chuỗi peptide của mucin, yếu tố làm tăng độ nhớt của dịch tiết. Tính chất này làm giảm độ quánh của chất nhầy, làm thay đổi độ đặc của đàm và giúp khạc đàm dễ dàng.
- **Các đặc tính dược động học:** Thuốc hấp thu nhanh và đạt nồng độ tối đa trong huyết tương sau 2 giờ. Thuốc chuyển hóa mạnh và chịu ảnh hưởng khi qua gan lần đầu. Thời gian bán hủy khoảng 2h, thuốc và các chất chuyển hóa đào thải chủ yếu qua thận
- **Chỉ định:** Rối loạn cấp hay mãn tính đường hô hấp trên và dưới đi kèm tăng tiết đàm nhầy đặc và dai dẳng như viêm mũi, viêm xoang, viêm phế quản cấp và mãn, khí phế thũng và giãn phế quản.

- **Cách dùng và liều lượng:** Nên uống thuốc xa bữa ăn.

Liều thông thường:

- + Người lớn: Uống 1 muỗng canh (15ml) x 3 lần/ ngày
- + Trẻ từ 5 tuổi đến 12 tuổi: Uống 1 muỗng cà phê (5ml)/lần x 3 lần/ngày.
- + Trẻ từ 2 tuổi đến 5 tuổi: Uống ½ muỗng cà phê x 4 lần/ngày.

*Không khuyến dùng cho trẻ dưới 2 tuổi.*

**- Chống chỉ định:**

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Bệnh nhân có loét đường tiêu hóa cấp là các chống chỉ định dùng carbocistein. Dù không có bằng chứng cho thấy thuốc này có bất kỳ tác động sinh lý hoặc hóa học nào trên niêm mạc dạ dày, cũng không loại trừ nguy cơ biến đổi niêm mạc dạ dày.

**- Thận trọng:**

Dùng thận trọng ở người bị loét dạ dày - tá tràng. Bệnh nhân có tiền sử loét đường tiêu hóa nên được khám để loại trừ tình trạng loét cấp tính trước khi điều trị carbocistein. Không nên sử dụng thuốc giảm ho cùng lúc với carbocistein.

**- Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

*Thời kỳ mang thai:* chỉ nên dùng thuốc cho người mang thai khi thật cần thiết.

*Thời kỳ cho con bú:* có thể dùng thuốc khi đang cho con bú.

**- Sử dụng cho lái xe và vận hành máy móc:** thuốc dùng được cho đối tượng này

**- Tác dụng không mong muốn của thuốc:**

Như mọi loại thuốc, ở một số người thuốc có thể gây ra ít nhiều các tác dụng không mong muốn như rối loạn nhẹ đường tiêu hóa, buồn nôn, tiêu chảy, dị ứng da, mẫn ngứa, sốc phản vệ, loét đường tiêu hóa.

**\* Ghi chú: " Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc".**

- **Quá liều – Xử trí:** Các trường hợp quá liều carbocistein chưa được ghi nhận. Trong trường hợp quá liều, bệnh nhân nên được gây buồn nôn và nôn. Nếu không gây nôn được, nên tiến hành các biện pháp thường quy, bao gồm rửa dạ dày.

- Hạn dùng: 24 tháng tính từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng.
- Qui cách đóng gói: Hộp 1 lọ x 125 ml; kèm cốc đong siro.
- Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
- Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất
- Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

**ĐỀ XA TÂM TAY TRẺ EM**

"*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của bác sĩ*"

**THUỐC SẢN XUẤT TẠI: CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**

Tổ dân phố số 4 - La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội

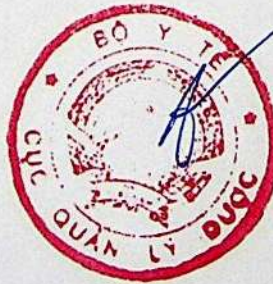
Số điện thoại: 04.33824685 Số fax: 04.33829054

**CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

*DS. Nguyễn Bá Lai*



TUQ. CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG  
*Đỗ Minh Hùng*

